

## Phát hành tăng và phân hóa rủi ro qua lãi suất rõ ràng hơn: Một bước tiến tích cực

Trong tháng 9/2025, 25 tổ chức phát hành đã huy động tổng cộng 50 nghìn tỷ đồng qua các đợt phát hành trái phiếu mới. Hoạt động phát hành tập trung chủ yếu đến từ ngành ngân hàng (chiếm 70% tổng giá trị), tiếp theo là bất động sản (26%). Trái phiếu có kỳ hạn từ 3–5 năm chiếm tỷ trọng lớn nhất (hơn 50% tổng giá trị phát hành), trong khi trái phiếu ngắn hạn (1–3 năm) đang có xu hướng gia tăng, chiếm 32%.

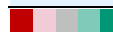
Có 7 tổ chức phát hành trái phiếu kỳ hạn 2 năm với lãi suất coupon ban đầu từ 5,85% đến 11%/năm. Chúng tôi nhận thấy sự khác biệt về lãi suất thay đổi phù hợp với mức độ phân hóa rủi ro của tổ chức phát hành, đây là tín hiệu tích cực cho thấy yếu tố hồ sơ tín nhiệm và rủi ro đã phần nào được phản ánh vào giá. Các tổ chức tài chính như Ngân hàng Á Châu (ACB), Ngân hàng Phương Đông (OCB, xếp hạng tín nhiệm A+ triển vọng ổn định), ngân hàng Techcombank (TCB), Chứng khoán MB (MBS, A+ ổn định) và Chứng khoán Thiên Việt (TVS) phát hành trái phiếu không có tài sản đảm bảo với mức lãi suất thấp hơn (từ 5,85% đến 7,5%).

Trong khi đó, các doanh nghiệp bất động sản như CTCP Phát triển Khu Công Nghiệp & Đô thị Thủ Thừa và Vingroup phát hành trái phiếu có tài sản đảm bảo với lãi suất cao hơn đáng kể, lần lượt là 9% và 11%, phản ánh nhận định của thị trường về rủi ro tín dụng cao hơn, dù đã có tài sản đảm bảo.

Trong tháng 9/2025, Công ty Cổ phần Năng lượng Tái tạo Trung Nam thông báo gia hạn thời gian đáo hạn cho mã trái phiếu TRECH2224002 đến ngày 15/10/2025. Đây là lần thứ ba công ty trì hoãn thanh toán gốc khi đến ngày đáo hạn. Theo chúng tôi, việc gia hạn liên tiếp sát thời điểm đáo hạn cho thấy khó khăn trong việc chi trả nợ và việc kéo dài thời gian chỉ là để tránh bị coi là vỡ nợ.

**Hình 1: Những xu hướng chính trong tháng 9/2025**

| TIÊU ĐIỂM                                                                                                     | XU HƯỚNG         | NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  <b>Phát hành mới</b>        | <b>Tăng</b>      | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tổng giá trị trái phiếu phát hành đạt lũy kế 425 nghìn tỷ đồng (+35% so với cùng kỳ), tiếp tục duy trì đà tăng trưởng cao trong nhiều tháng gần đây.</li> <li>Trong tháng 9 chỉ có một đợt chào bán ra công chúng, với tổng giá trị 500 tỷ đồng, do Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa (mã chứng khoán: SBT) phát hành. Trái phiếu có kỳ hạn 1 năm, lãi suất cố định 9,5%/năm.</li> </ul>                                                                                                                                                                                        |
|  <b>Thị trường thứ cấp</b> | <b>Ổn định</b>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Giá trị giao dịch trên thị trường thứ cấp bình quân đạt 5 nghìn tỷ đồng/ngày gần tương đương với mức bình quân 9 tháng đầu năm.</li> <li>Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM (HDB) là tổ chức phát hành có trái phiếu được giao dịch nhiều nhất tính từ đầu năm 2025. Trong 9 tháng đầu năm, tổng giá trị giao dịch trái phiếu của HDB đạt 112 nghìn tỷ đồng, bình quân gần 600 tỷ đồng mỗi ngày giao dịch.</li> </ul>                                                                                                                                                                       |
|  <b>Chậm trả gốc lãi</b>   | <b>Ổn định</b>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Trong tháng 9/2025, thị trường ghi nhận 4 trường hợp trái phiếu lần đầu bị chậm trả, với tổng mệnh giá 1,7 nghìn tỷ đồng.</li> <li>Tính từ đầu năm 2025, đã có 26 trường hợp trái phiếu bị chậm trả, trong đó có 11 trường hợp không thanh toán gốc. Tỷ lệ chậm trả trong 9 tháng đầu năm 2025 là 1%.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|  <b>Xử lý chậm trả</b>     | <b>Cải thiện</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Trong tháng 9/2025, Hưng Thịnh Land là đơn vị tích cực nhất trong việc tái cơ cấu trái phiếu chậm trả, với tổng giá trị 141,8 tỷ đồng được xử lý thông qua hình thức hoán đổi tài sản với trái chủ của 5 trái phiếu. Tuy nhiên, tỉ lệ thu hồi của 5 trái phiếu này chỉ mới đạt từ 5,8 đến 20%, thấp hơn đáng kể so với tỷ lệ chậm trả tính chung toàn thị trường đạt khoảng 38%.</li> <li>Tính đến ngày 30/9/2025, trong tổng số 276 nghìn tỷ đồng mệnh giá trái phiếu bị chậm trả (bao gồm cả lãi và gốc), các tổ chức phát hành đã thực hiện chi trả được 105 nghìn tỷ đồng.</li> </ul> |

 (\*) Màu sắc đậm nhạt thể hiện mức độ từ tiêu cực đến tích cực của các xu hướng

Nguồn: VIS Rating

Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

### LIÊN HỆ

**Bạch Hoàng Anh, CPA (Aust.)**

Chuyên viên phân tích

[hoanganh.bach@visrating.com](mailto:hoanganh.bach@visrating.com)

**Phạm Anh Tú, MSc**

Chuyên viên phân tích

[tu.pham@visrating.com](mailto:tu.pham@visrating.com)

**Nguyễn Đình Duy, CFA**

Giám đốc - Chuyên gia phân tích cao cấp

[duy.nguyen@visrating.com](mailto:duy.nguyen@visrating.com)

**Simon Chen, CFA**

Giám đốc Khối Xếp hạng Tín nhiệm và Nghiên cứu

[simon.chen@visrating.com](mailto:simon.chen@visrating.com)



<https://visrating.com>

Dư nợ trái phiếu cuối tháng 9 năm 2025

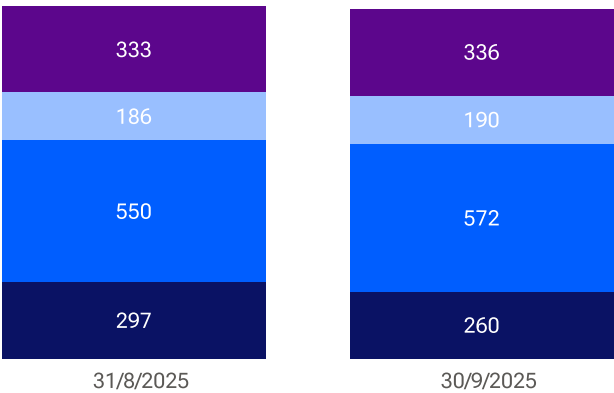
Hình 2: Dư nợ trái phiếu toàn thị trường



Nguồn: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), VIS Rating

Hình 4: Dư nợ trái phiếu theo kì hạn còn lại

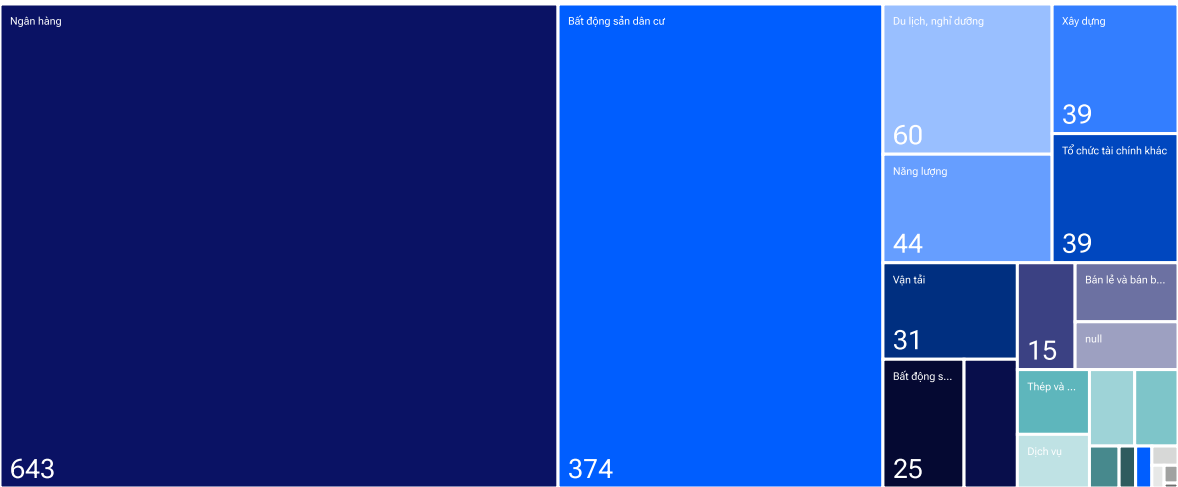
<1 năm 1-3 năm 3-5 years Trên 5 năm



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng  
Nguồn: HNX, VIS Rating

\* Dữ liệu trong báo cáo này được cập nhật đến ngày 9/10, trừ khi có ghi chú khác. Vui lòng liên hệ nếu cần thông tin chi tiết.  
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

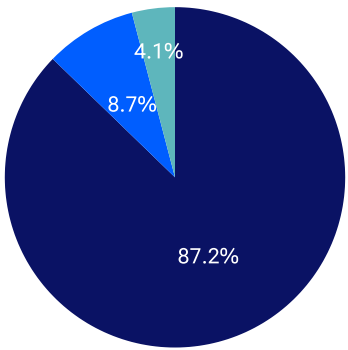
Hình 3: Dư nợ trái phiếu theo ngành



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng  
Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 5: Dư nợ trái phiếu theo tình trạng thanh toán gốc lãi

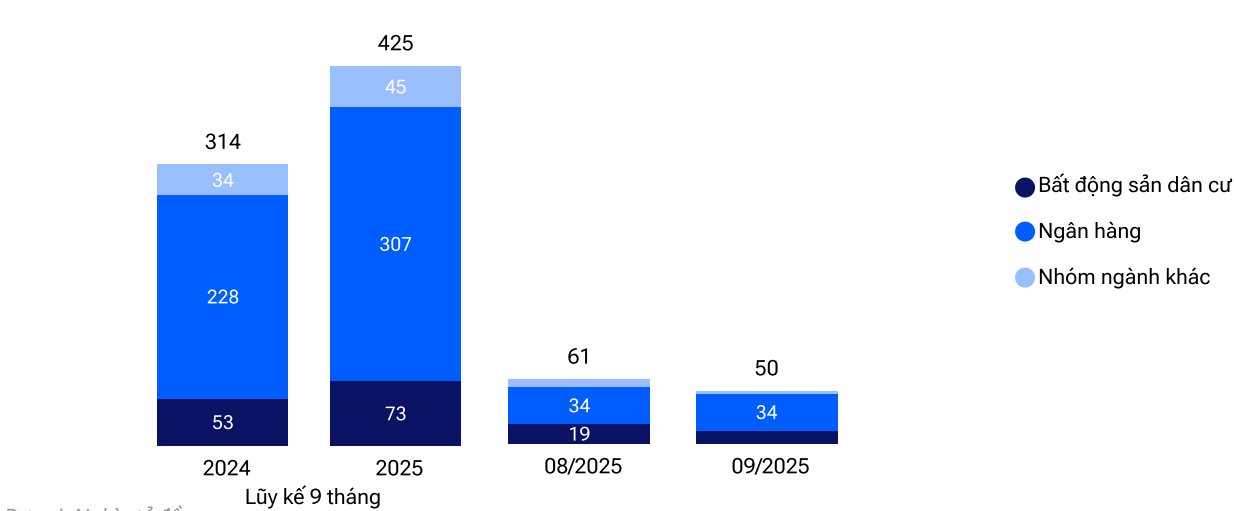
Bình thường Chậm trả lãi Chậm trả gốc và chưa khắc phục



Nguồn: HNX, VIS Rating

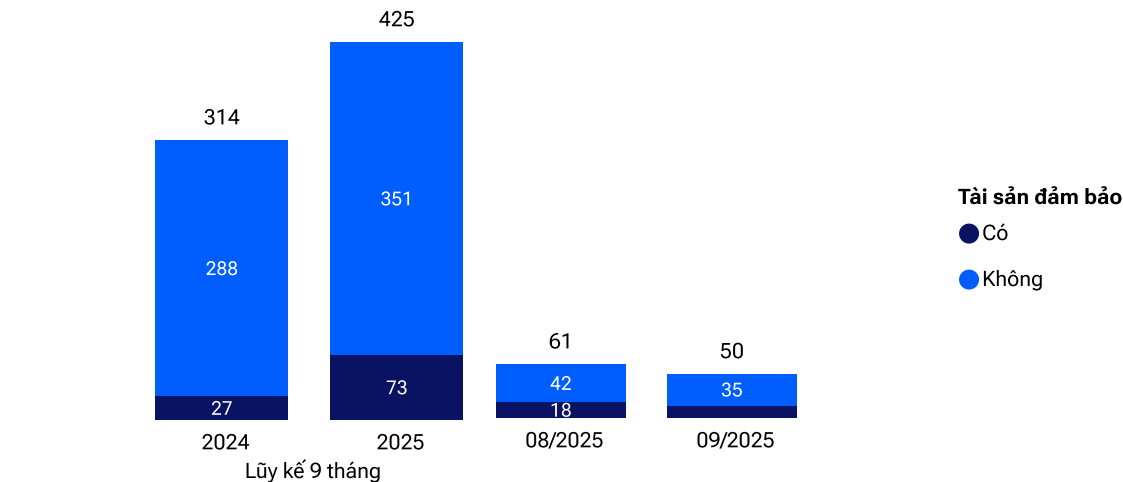
Phát hành mới (1/2)

Hình 6: Lượng trái phiếu phát hành theo nhóm ngành



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng  
Nguồn: HNX, VIS Rating

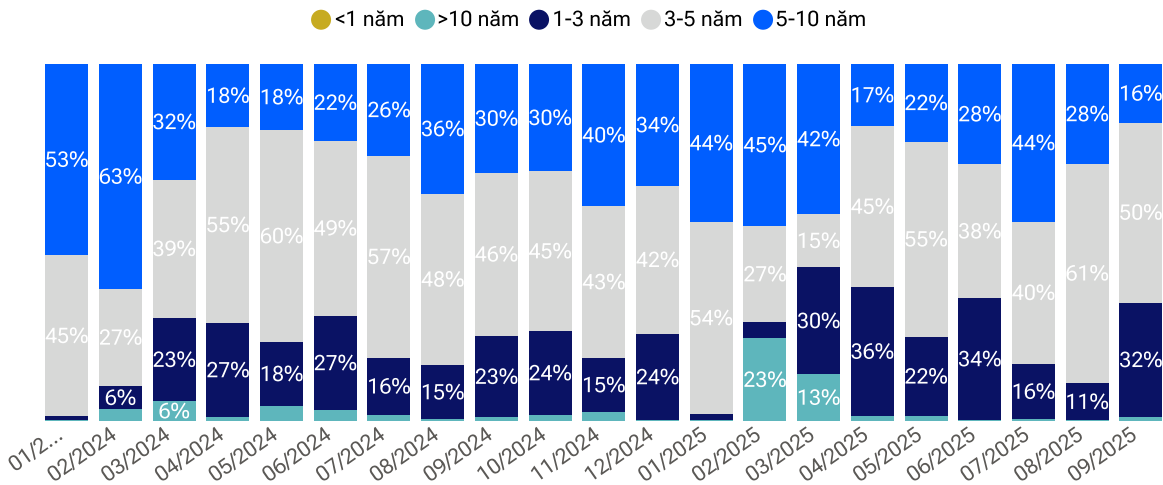
Hình 8: Trái phiếu phát hành mới theo điều khoản về tài sản đảm bảo



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng  
Nguồn: HNX, VIS Rating

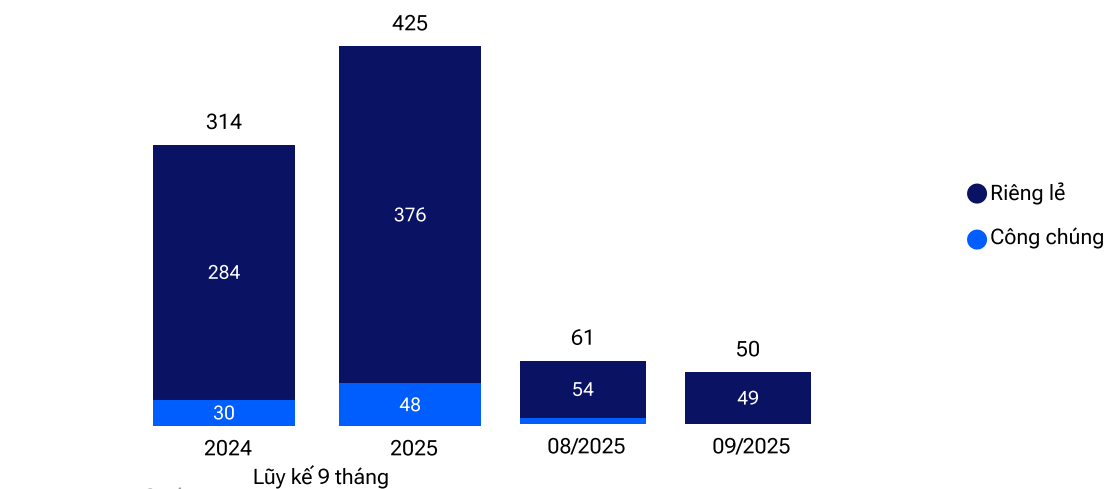
\* Dữ liệu trong báo cáo này được cập nhật đến ngày 9/10, trừ khi có ghi chú khác. Vui lòng liên hệ nếu cần thông tin chi tiết.  
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 7: Cấu trúc kỳ hạn của các trái phiếu phát hành mới



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng  
Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 9: Giá trị trái phiếu phát hành riêng lẻ và ra công chúng



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng  
Nguồn: HNX, VIS Rating

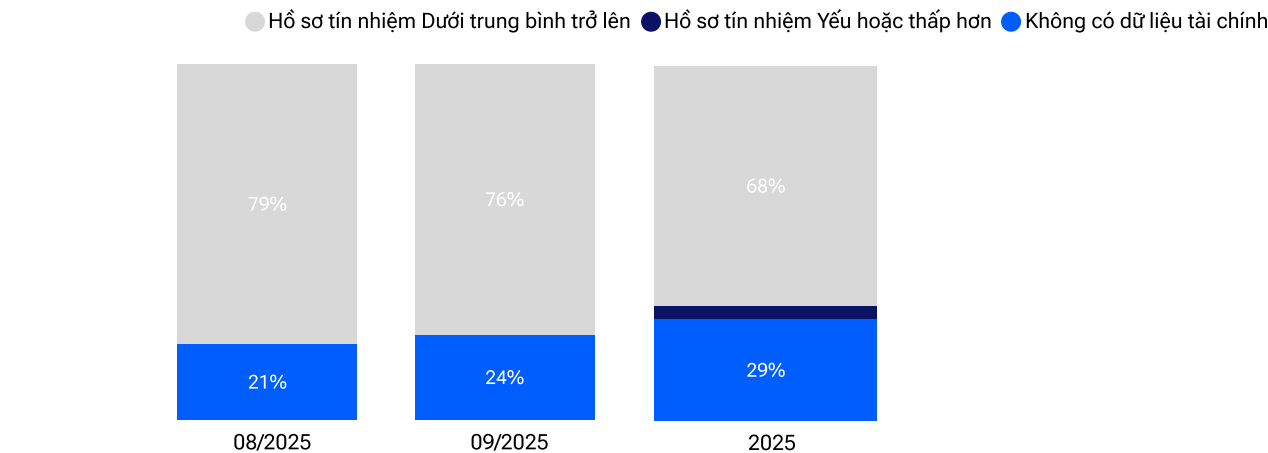
Phát hành mới (2/2)

Hình 10: Các đợt phát hành lớn nhất trong tháng 9 năm 2025

| Tên trái phiếu | Tổ chức phát hành                                 | Tổng mệnh giá | Tài sản đảm bảo | Trái phiếu Thường/Thứ cấp |
|----------------|---------------------------------------------------|---------------|-----------------|---------------------------|
| VIC12510       | Tập đoàn VINGROUP - CTCP                          | 3 500         | Có              | Thường                    |
| ACB12517       | Ngân hàng TMCP Á Châu                             | 3 000         | Không           | Thường                    |
| MBB12524       | Ngân hàng TMCP Quân Đội                           | 3 000         | Không           | Thường                    |
| MBB12525       | Ngân hàng TMCP Quân Đội                           | 3 000         | Không           | Thường                    |
| TRM32502       | Công ty TNHH đầu tư và phát triển BĐS trường minh | 3 000         | Có              | Thường                    |
| VPB12513       | Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng               | 2 800         | Không           | Thường                    |
| TRM32501       | Công ty TNHH đầu tư và phát triển BĐS trường minh | 2 500         | Có              | Thường                    |
| VIC12509       | Tập đoàn VINGROUP - CTCP                          | 2 500         | Có              | Thường                    |
| VIB12504       | Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam                   | 2 425         | Có              | Thường                    |
| TCB12517       | Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam                 | 2 000         | Không           | Thường                    |

Đơn vị: Nghìn tỷ đồng  
Nguồn: HNX, VIS Rating

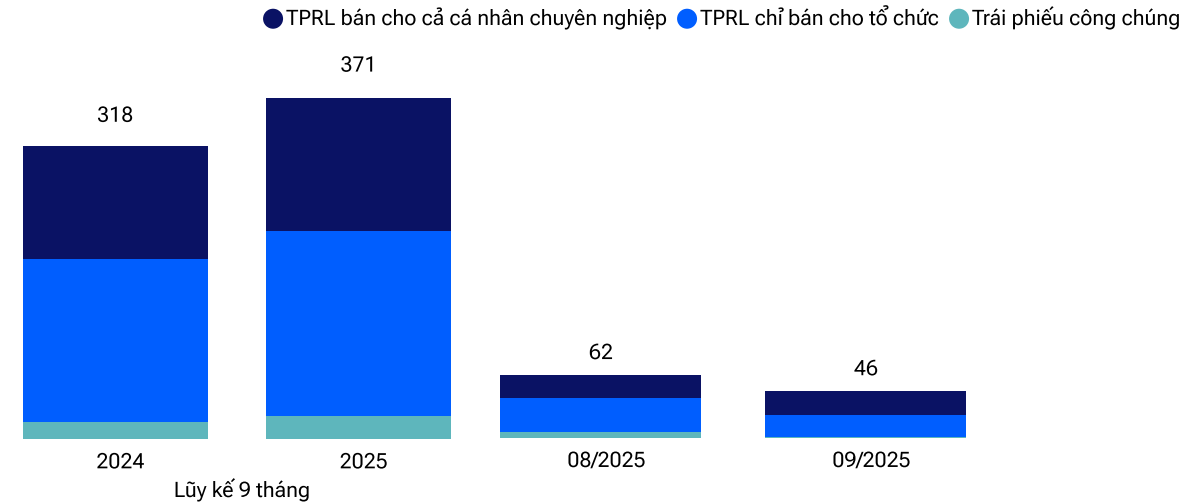
Hình 12: % TCPH không có đủ dữ liệu tài chính hoặc có hồ sơ tín nhiệm yếu



Nguồn: HNX, VIS Rating

\* Dữ liệu trong báo cáo này được cập nhật đến ngày 9/10, trừ khi có ghi chú khác. Vui lòng liên hệ nếu cần thông tin chi tiết.  
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 11: Số lượng trái phiếu phát hành riêng lẻ phân phối cho nhà đầu tư cá nhân

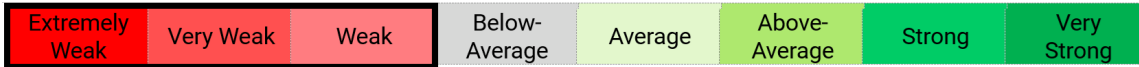


Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 13: % TCPH có tiêu chí ở mức yếu trong hồ sơ tín nhiệm

|                            |                     | Lũy kế 9 tháng 2025 | 9/2025 |
|----------------------------|---------------------|---------------------|--------|
| Tổ chức tài chính          | Khả năng thanh toán | 3%                  | 0%     |
|                            | Tính thanh khoản    | 3%                  | 0%     |
| Doanh nghiệp phi tài chính | Đòn bẩy nợ vay      | 12%                 | 0%     |
|                            | Tỷ lệ Bao phủ nợ    | 49%                 | 25%    |

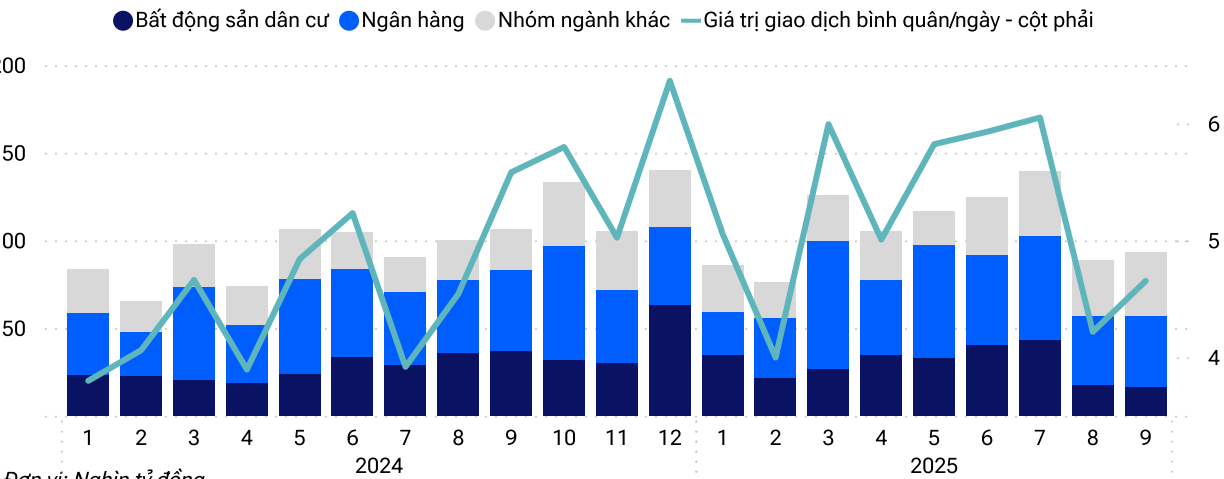
Ghi chú: Các tiêu chí trong hồ sơ tín nhiệm ở mức Yếu, Rất Yếu, Cực kỳ Yếu, trong thang 8 mức đánh giá như hình dưới được gọi là "tiêu chí yếu"



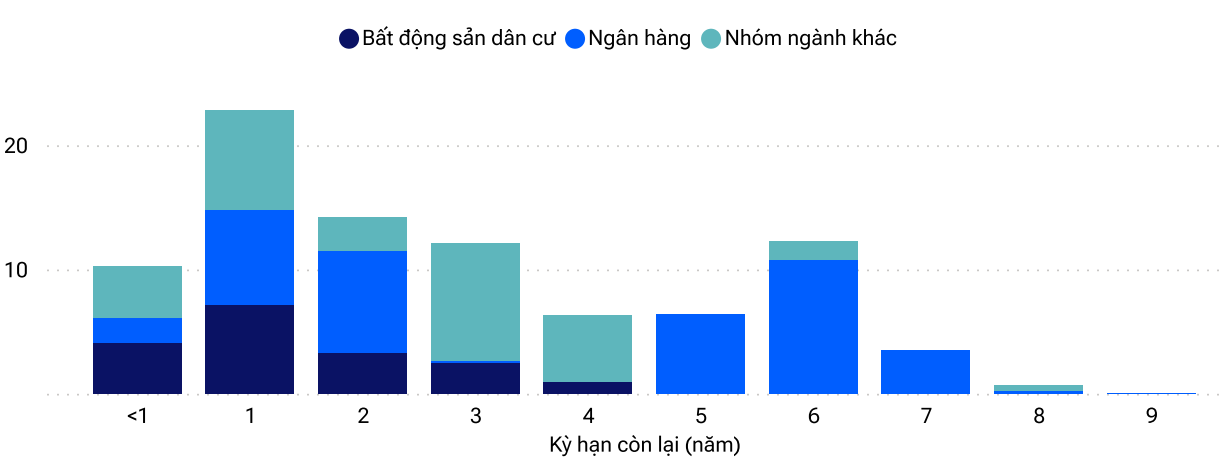
Nguồn: HNX, VIS Rating

Thị trường thứ cấp

Hình 14: Giá trị TPDN giao dịch hàng tháng theo ngành

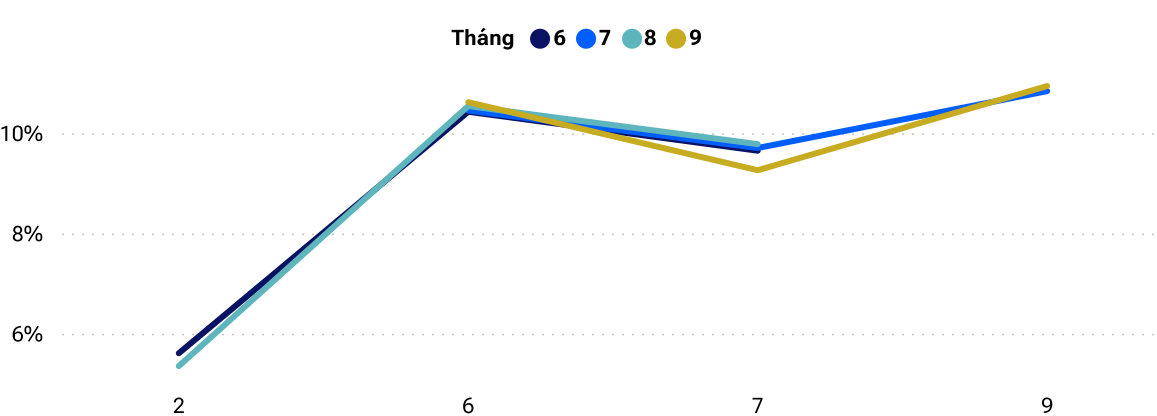


Hình 16: Giá trị TPDN giao dịch theo kỳ hạn và ngành trong tháng 9/2025



\* Dữ liệu trong báo cáo này được cập nhật đến ngày 9/10, trừ khi có ghi chú khác. Vui lòng liên hệ nếu cần thông tin chi tiết.  
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 15: Lợi suất giao dịch trái phiếu của Ngân hàng có hồ sơ tín nhiệm "Trên Trung bình"



Ghi chú: Lợi suất giao dịch trung bình ước tính từ các giao dịch trái phiếu phát hành riêng lẻ và ra công chúng trong tháng, loại trừ dữ liệu giao dịch của trái phiếu chuyển đổi  
Tham khảo [Thang điểm xếp hạng tín nhiệm - VIS Rating](#)  
Nguồn: HNX, VIS Rating

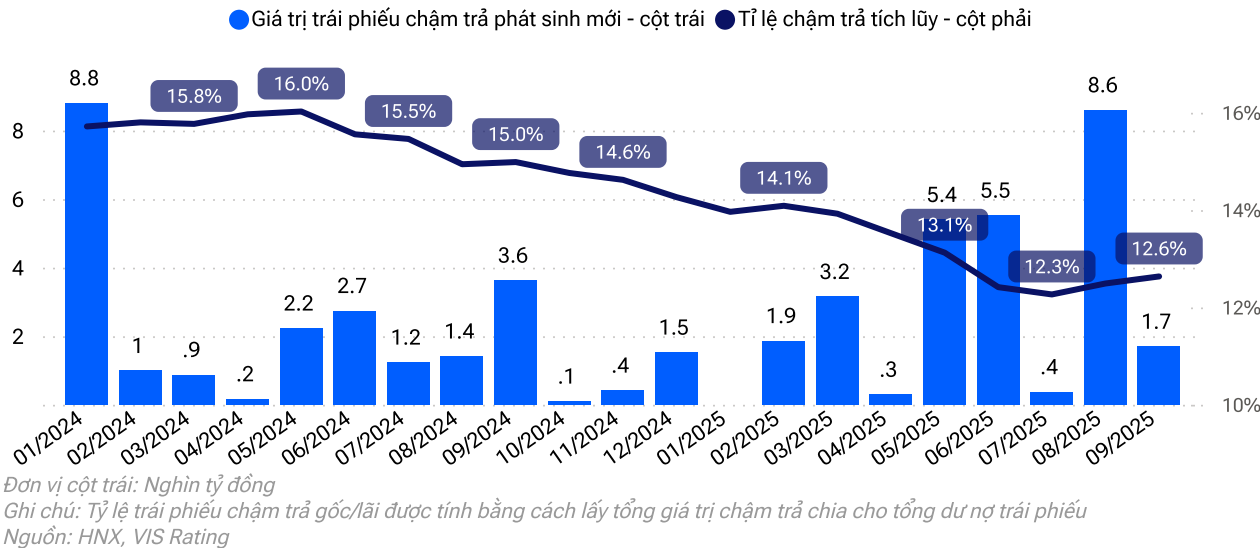
Hình 17: 10 TCPH có trái phiếu được giao dịch nhiều nhất (thị trường thứ cấp)

| Tổ chức phát hành                                      | Ngành               | Tổng giá trị giao dịch 9/2025 | Tổng giá trị giao dịch lũy kế 2025 |
|--------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------|------------------------------------|
| Ngân hàng TMCP Phát triển TP. HCM                      | Ngân hàng           | 14 136                        | 112 718                            |
| CTCP Hàng không Vietjet                                | Vận tải             | 11 746                        | 39 894                             |
| Ngân hàng TMCP Á Châu                                  | Ngân hàng           | 5 695                         | 64 737                             |
| CTCP Đầu tư và Phát triển Du lịch Phú Quốc             | Du lịch, nghỉ dưỡng | 5 533                         | 21 743                             |
| Tập đoàn VINGROUP - CTCP                               | Bất động sản dân cư | 3 897                         | 34 966                             |
| Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam                        | Ngân hàng           | 3 418                         | 33 102                             |
| Ngân hàng TMCP Tiên Phong                              | Ngân hàng           | 3 130                         | 19 016                             |
| Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam | Ngân hàng           | 2 416                         | 9 110                              |
| CTCP Tập đoàn Masan                                    | Sản phẩm tiêu dùng  | 2 205                         | 5 882                              |
| Ngân hàng TMCP Quân Đội                                | Ngân hàng           | 2 127                         | 21 846                             |

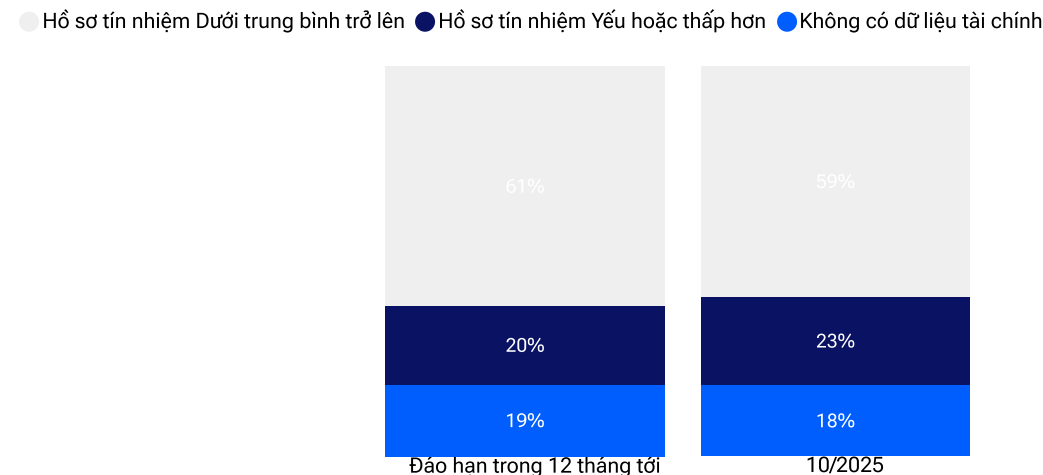
Đơn vị: tỷ đồng  
Nguồn: HNX, VIS Rating

Chậm trả gốc lãi

Hình 18: Giá trị TPDN chậm trả mới trong từng tháng



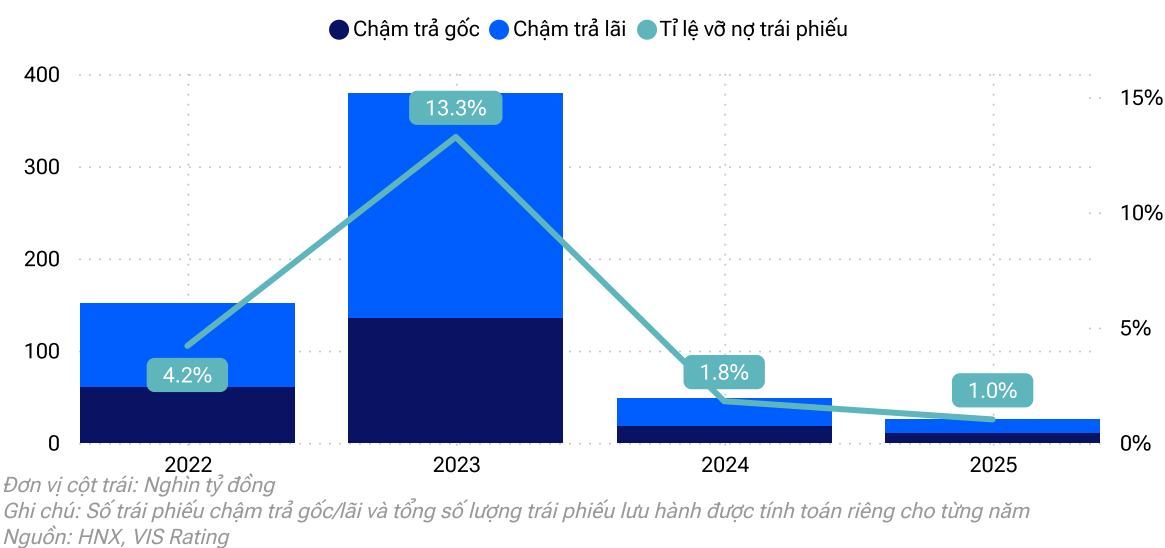
Hình 20: Tỷ lệ TCPH - với hồ sơ tín nhiệm "Yếu" hoặc thấp hơn - có trái phiếu sắp đáo hạn



Nguồn: HNX, VIS Rating

\* Dữ liệu trong báo cáo này được cập nhật đến ngày 9/10, trừ khi có ghi chú khác. Vui lòng liên hệ nếu cần thông tin chi tiết.  
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 19: Số trái phiếu chậm trả gốc lãi mới và tỷ lệ chậm trả trái phiếu



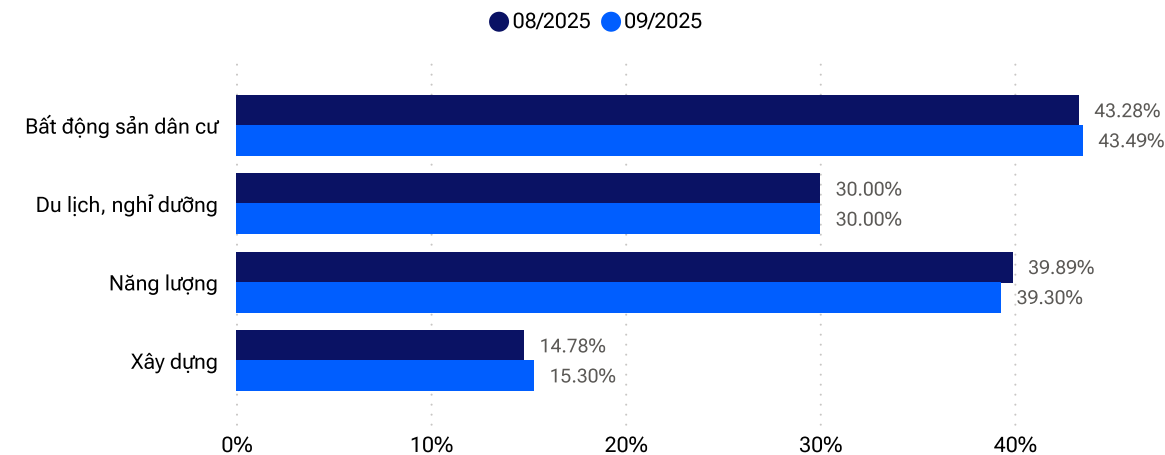
Hình 21: %TCPH có trái phiếu sắp đáo hạn có tiêu chí ở mức yếu trong hồ sơ tín nhiệm

| Tên tổ chức phát hành             | Mã trái phiếu | Tổng mệnh giá trái phiếu chậm trả (tỷ VND) | Chậm trả gốc/lãi |
|-----------------------------------|---------------|--------------------------------------------|------------------|
| Công ty TNHH Đầu tư Big Gain      | BGICH2125004  | 900                                        | Chậm trả lãi     |
| CTCP Năng lượng tái tạo Trung Nam | TRECH2224002  | 500                                        | Chậm trả gốc     |
| CTCP Ozen Health and Beauty       | YBBCH2124001  | 200                                        | Chậm trả gốc     |
| CTCP Đầu tư TDG GLOBAL            | TDGH2427001   | 100                                        | Chậm trả lãi     |

Nguồn: HNX, VIS Rating

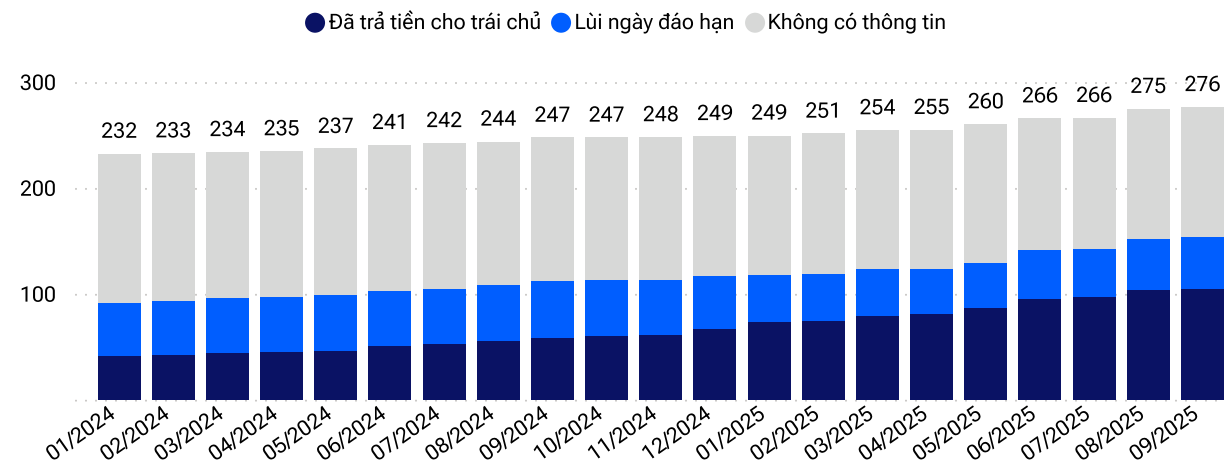
Tình hình xử lý TPDN chậm trả

Hình 22: Tỷ lệ thu hồi đối với trái phiếu chậm trả



Ghi chú: Tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả dựa vào số liệu hoàn trả gốc trái phiếu đã chậm trả, bao gồm cả các trường hợp đã trả một phần gốc trái phiếu và đang tiếp tục tái cơ cấu trả nợ  
Nguồn: HNX, VIS Rating

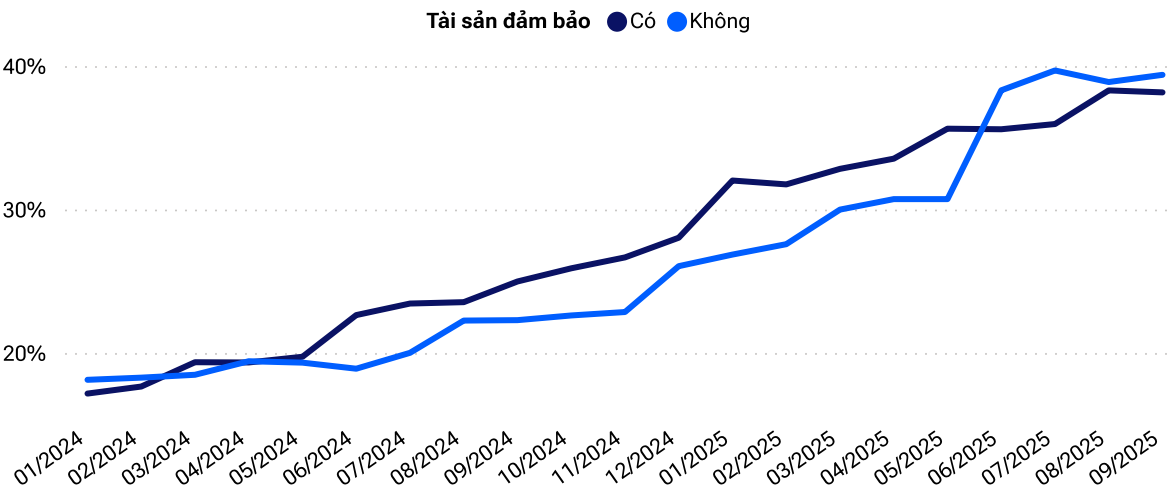
Hình 24: Tình hình tái cấu trúc nợ của trái phiếu chậm trả



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng  
Nguồn: HNX, VIS Rating

\* Dữ liệu trong báo cáo này được cập nhật đến ngày 9/10, trừ khi có ghi chú khác. Vui lòng liên hệ nếu cần thông tin chi tiết.  
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 23: Tỷ lệ thu hồi chậm trả theo loại trái phiếu



Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 25: Tình hình xử lý nợ của những tổ chức phát hành có trái phiếu chậm trả trong 9/2025

| Tên tổ chức phát hành                          | Ngành               | Giá trị xử lý nợ gốc | Tổng dư nợ trái phiếu còn lại |
|------------------------------------------------|---------------------|----------------------|-------------------------------|
| CTCP Hưng Thịnh Land                           | Bất động sản dân cư | 141.8                | 9 460                         |
| CTCP Đầu tư MST                                | Xây dựng            | 120                  |                               |
| Công ty TNHH Đầu tư Địa ốc Nova Saigon Royal   | Bất động sản dân cư | 56.8                 | 894                           |
| CTCP Du lịch và Đầu tư Xây dựng Châu Á         | Bất động sản dân cư | 28.1                 | 346                           |
| Công ty TNHH Điện mặt trời Trung Nam Thuận Nam | Năng lượng          | 10.6                 | 4 304                         |
| CTCP Phần mềm diệt virus BKAV                  | Công nghệ           | .8                   | 162                           |
| CTCP Ozen Health and Beauty                    | Dịch vụ             | .3                   | 200                           |

Đơn vị: Tỷ đồng  
Nguồn: HNX, VIS Rating

© 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM (“VIS RATING”). Đã đăng ký bản quyền.

Tập đoàn Moody's nắm giữ 49% tổng số cổ phần tại VIS Rating. Hai bên đã ký kết Thỏa thuận Dịch vụ Kỹ thuật mà theo đó, Tập đoàn Moody's cung cấp một số dịch vụ nhất định, bao gồm hỗ trợ kỹ thuật nghiệp vụ, cho VIS Rating. Để làm rõ, Tập đoàn Moody's không tham gia vào bất kỳ quy trình xếp hạng tín nhiệm hoặc nghiên cứu cụ thể nào của VIS Rating. Báo cáo này và các ý kiến được nêu trong đây chỉ phản ánh quan điểm độc lập của VIS Rating và không liên quan đến hay có bất kỳ đóng góp nào của bất kỳ tổ chức, giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên nào của Tập đoàn Moody's.

## MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHÚNG LÀ “CÁC ẮN PHẨM”) CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM (“CÁC ĐÁNH GIÁ”), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NẾU TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIẾN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẦU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYẾN CẬP TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỐ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỐ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XÃNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (“CÁC BÊN CẤP LI XÃNG CHO VIS RATING”)) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHẢN PHỐI, PHÂN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VỀ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỪA NÊU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XÃNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở “NGUYÊN TRẠNG” mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xãng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, là hậu quả hoặc là tổn thất, thiệt hại ngẫu nhiên nào phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xãng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xãng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kể tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), các, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xãng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MAI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề “Thông Tin Doanh Nghiệp”.